

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2024/HS-ST
Ngày: 04.12.2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chánh Ngôn.

2. Ông Dương Hồng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Mỹ Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2024/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, tên gọi khác: Xụi; Sinh năm: 1981 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: tổ 1, thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12.

Con ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1957 và bà Võ Thị L, sinh năm 1957.

Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ, con: không.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 03/6/2024, bị Công an huyện Hàm Thuận Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn 1, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

2/ Đoàn Văn H, sinh năm 1955; địa chỉ: thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

3/ Hồ Xuân S, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

4/ Thạch H, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

5/ Nguyễn Văn K, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn Văn Lâm, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/8/2024, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn H và Hồ Xuân S tập trung tại nhà trọ Khoa Đỏ của ông Nguyễn Văn K (sinh năm 1966) ở thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận và rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài các tề được thua bằng tiền. Cả nhóm thấy phòng trọ số 10 của ông Thạch H (sinh năm 1986, trú Ấp Đồng Lớn, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu) đang thuê ở không có người trong phòng và cửa không khóa nên đã rủ nhau vào phòng để đánh bạc. Khi chơi, mỗi người đặt ra giữa sòng 5.000 đồng, sau đó sử dụng bộ bài Tây loại 52 lá chia cho mỗi người 6 lá bài và đánh theo thứ tự chiều kim đồng hồ, người có lá bài cuối cùng lớn nhất theo chất (cơ, rô, chuồn, bích) sẽ thắng được 20.000 đồng giữa sòng. Cả nhóm chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Hàm Kiệm kiểm tra, bắt quả tang và đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ bao gồm:

- Tiền trên chiếu bạc: 490.000 (bốn trăm chín mươi nghìn) đồng;
- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá;
- Thu giữ trên người Nguyễn Văn T: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Hữu T sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thắng 230.000 đồng;
- Hồ Xuân S sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thua hết;
- Đoàn Văn H sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thua 140.000 đồng;
- Nguyễn Văn T mang theo 350.000 đồng và sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thua 50.000 đồng;

Đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau, do đó buộc các đối tượng phải chịu trách nhiệm với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là: 200.000 đồng (tiền đánh bạc của Nguyễn Hữu T) + 40.000 đồng (tiền đánh bạc của Hồ Xuân S) + 200.000 đồng (tiền đánh bạc của Đoàn Văn H) + 50.000 đồng (tiền đánh bạc của Nguyễn Văn T) = 490.000 (bốn trăm chín mươi nghìn) đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được: ngày 03/6/2024 Nguyễn Hữu T đã bị Công an huyện Hàm Thuận Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC. Đến nay vẫn còn tiền sự.

Đối với các đối tượng Hồ Xuân S, Đoàn Văn H và Nguyễn Văn T, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là dưới 5 triệu đồng và các đối tượng cũng chưa bị xử lý hành chính hay bị kết án về các hành vi quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự. Nên hành vi đánh bạc lần này của các đối tượng trên không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với ông Nguyễn Văn K là chủ nhà trọ và ông Thạch H là người thuê phòng trọ số 10, cả hai đều không biết việc Nguyễn Hữu T cùng các đối tượng khác đánh bạc thắng thua bằng tiền tại phòng trọ này. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông K và ông H là có căn cứ.

Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng là tiền không dùng để đánh bạc cho Nguyễn Văn T.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) bộ bài Tây. Số tiền 490.000 (bốn trăm chín mươi nghìn) đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc hiện đang được tạm gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam tại Kho bạc nhà nước huyện Hàm Thuận Nam.

Tại bản cáo trạng số 143/CT/VKSHTN-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điểm i, p, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng: khoản 3, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị: Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 490.000 đồng (tiền thực thu của các con bạc) hiện đang được tạm gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam tại Kho bạc nhà nước huyện Hàm Thuận Nam; Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/8/2024, tại phòng trọ số 10 thuộc nhà trọ Khoa Đỏ của ông Nguyễn Văn K (sinh năm 1966; cư trú tại thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam), bị cáo Nguyễn Hữu T cùng Nguyễn Văn T, Đoàn Văn H và Hồ Xuân S cùng nhau thực hiện vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài các tề, được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi ngàn đồng), cả nhóm chơi đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã Hàm Kiệm bắt quả tang. Đánh bạc bằng hình thức đánh bài các tề đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau nên tất cả những người tham gia đánh bạc sẽ chịu chung trách nhiệm đối với tổng số tiền mà những người tham gia dùng để đánh bạc. Do đó, Nguyễn Hữu T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi ngàn đồng). Mặc dù số tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Hữu T dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên do bị cáo Nguyễn Hữu T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục vi phạm, do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T là cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên đây là tình tiết được dùng để định tội đối với bị cáo

trong vụ án này. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng (xụi 02 chân). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại i, s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét, hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và an ninh trật tự tại địa phương Tuy nhiên bị cáo phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là ít nghiêm trọng, đánh bạc với quy mô nhỏ, số tiền đánh bạc không lớn, bản thân bị cáo lại là người khuyết tật nặng (xụi 02 chân) hiện đang hưởng trợ cấp dành cho người khuyết tật với mức 750.000 đồng/tháng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, miễn việc khấu trừ thu nhập và biện pháp lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Đối với Nguyễn Văn T, Đoàn Văn H, Hồ Xuân S: do số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và trước đó chưa bị xử phạt hành chính hoặc kết án về hành vi quy định tại các Điều 321, Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên hành vi “Đánh bạc” lần này của đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Công an huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn T, Đoàn Văn H và Hồ Xuân S về hành vi “Đánh bạc” là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Văn K là chủ nhà trọ và ông Thạch H là người thuê phòng trọ số 10, cả hai đều không biết việc Nguyễn Hữu T cùng các đối tượng khác đánh bạc thắng thua bằng tiền tại phòng trọ này. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông K và ông H là có căn cứ.

[6] Về biện pháp tư pháp: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam đã trả lại tài sản không liên quan đến vụ án cho Nguyễn Văn T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) là có căn cứ.

01 bộ bài tây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi ngàn đồng) là tiền dùng để đánh bạc thu giữ được cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (hiện đã được chuyển

vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc nhà nước Hàm Thuận Nam theo Giấy nộp tiền ngày 15/10/2024).

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T không có đơn đề nghị miễn án phí nên Hội đồng xét xử không xem xét, do đó bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, p khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành án tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Hàm Thuận Nam nhận được Quyết định thi hành án; miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Nguyễn Hữu T.

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 490.000 đồng (hiện đã được chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc nhà nước Hàm Thuận Nam theo Giấy nộp tiền ngày 15/10/2024).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/12/2024); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 BLTTHS 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương